

THU: green

MCQ Questions

Câu hỏi

- Khám thấy một trường hợp ngôi chỏm lọt bất đối xứng. Bạn cần lưu ý tìm thêm dấu hiệu nào?
 - Xác định xem bướu đỉnh lọt vào tiểu khung trước là bướu đỉnh nào: bướu đỉnh trước hay bướu đỉnh sau
 - Xác định tình trạng các đường kính của khung chậu liên quan đến cả 3 eo: eo trên, eo giữa và eo dưới
 - Đánh giá lại các số đo sinh trắc của thai, bề cao tử cung và cố gắng ước tính gần đúng kích thước thai
 - ☒ Phải lưu ý tìm cả 3 dấu hiệu trên khi có ngôi chỏm lọt bất đối xứng, do chúng cùng quan trọng như nhau
- Sản đồ vừa chạm và cắt đường hành động, nhưng cổ tử cung chưa mở trọn, thái độ nào là phù hợp nhất?
 - ☒ Đi tìm nguyên nhân làm chuyển dạ tiến triển chậm

Thời gian còn lại

0:9:22


 Số báo danh
20190310_77475

SUBMIT

| IF AT | | | | |
|----------|---|---|---|-----|
| C1 | X | X | X | ★ 0 |
| C2 | ★ | B | C | D 4 |
| C3 | X | ★ | C | D 2 |
| C4 | X | X | ★ | D 1 |
| C5 | X | ★ | C | D 2 |
| C6 | X | X | ★ | D 1 |
| C7 | X | X | ★ | D 1 |
| C8 | ★ | B | C | D 4 |
| C9 | X | X | X | ★ 0 |
| C10 | X | X | X | ★ 0 |
| SCORE:15 | | | | |

- B.** ☐ Nhận định rằng đây là một chuyển dạ đã kéo dài
- C.** ☐ Nhận định rằng đang có một bất xứng đầu chậu
- D.** ☐ Quyết định chấm dứt chuyển dạ ngay tại thời điểm này

3 Khi có tình trạng cơ co cường tính, sự hiện diện của triệu chứng nào có thể giúp phân biệt rối loạn cơ năng của cơ co tử cung với hội chứng vượt trở ngại? Chọn một câu đúng

- A.** ☐ Biểu hiện của suy thai
- B.** ☒ Tình trạng của ngôi thai
- C.** ☐ Đặc tính của cơ co
- D.** ☐ Dấu hiệu vòng Bandl

4 Giả sử bạn đang có một thai nhi đang ở trong tình trạng thiếu oxy. Tình trạng thiếu oxy này có biểu hiện trên EFM qua nhịp giảm muộn, trị số tim thai căn bản nhanh và trị số tim thai căn bản chậm. Trong 3 biểu hiện trên của EFM, biểu hiện nào thể hiện một tình trạng thiếu oxy nghiêm trọng nhất?

- A.** ☐ Nhịp giảm muộn (late deceleration)
- B.** ☐ Trị số tim thai căn bản nhanh (tachycardia)

| IF AT | | | | | |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1 | X | X | X | ★ | 0 |
| C2 | ★ | B | C | D | 4 |
| C3 | X | ★ | C | D | 2 |
| C4 | X | X | ★ | D | 1 |
| C5 | X | ★ | C | D | 2 |
| C6 | X | X | ★ | D | 1 |
| C7 | X | X | ★ | D | 1 |
| C8 | ★ | B | C | D | 4 |
| C9 | X | X | X | ★ | 0 |
| C10 | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 | | | | | |

- ☒ C. • Trị số tim thai căn bản chậm (bradycardia)
 D. • Cả 3 cùng thể hiện tình trạng thiếu oxy, nhưng không nói được mức độ nghiêm trọng

5 Các nhịp tăng diễn ra từ từ, với biên độ thấp, xuất hiện và biến mất song hành với cơn co thể hiện gì?

- A. • Thai nhi khỏe mạnh, đáp ứng tốt với cơn co
☒ B. • Chèn ép một phần cuống rốn trong cơn co
 C. • Giảm cấp máu đến hồ máu, còn bù trừ tốt
 D. • Giảm trao đổi khí tại hồ máu, còn bù trừ tốt

6 Cho thai phụ nằm nghiêng trái sẽ cải thiện EFM trong trường hợp nào trong các tình huống sau?

- A. • Nhịp giảm bất định hình tam giác nhọn và sâu, xuất hiện khi vào chuyển dạ hoạt động
 B. • Nhịp tim thai căn bản nhanh xuất hiện trên bệnh nhân đang dùng β -mimetic để giảm co
☒ C. • Nhịp tim thai căn bản nhanh xuất hiện ngay sau gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa
 D. • Nhịp giảm muộn lặp lại xuất hiện khi đang thực hiện contraction test bằng xoe đầu vú

7 Khi sanh bằng giác hút, lực kéo lý thuyết tối đa là $F_{max} = \text{tích của bình phương bán kính chén và số}$

| IF AT | | | | | |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1 | X | X | X | ★ | 0 |
| C2 | ★ | B | C | D | 4 |
| C3 | X | ★ | C | D | 2 |
| C4 | X | X | ★ | D | 1 |
| C5 | X | ★ | C | D | 2 |
| C6 | X | X | ★ | D | 1 |
| C7 | X | X | ★ | D | 1 |
| C8 | ★ | B | C | D | 4 |
| C9 | X | X | X | ★ | 0 |
| C10 | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 | | | | | |

Pi. Khi muốn tăng lực kéo F để giúp sanh, nên chọn cách nào cho an toàn?

A. ☐ Kéo bằng lực F mạnh hơn, nhưng giữ $F \leq F_{\max}$

B. ☐ Tăng áp suất chân không p lên mức cao hơn

C. ☒ Dùng chén giác hút có đường kính r lớn hơn

D. ☐ Chuyển qua giúp sanh bằng forceps sẽ an toàn hơn

8 Sơ sinh một ngày tuổi. Bé đã được sanh bằng giác hút. Bé không chịu bú, li bì. Khám thấy da bé tái xanh, có ánh vàng, bứtu huyết thanh do giác hút $d = 5\text{cm}$, trùm lên thóp trước. Khảo sát nào có giá trị nhất để thiết lập chẩn đoán?

A. ☒ Siêu âm não qua đường xuyên thóp

B. ☐ Soi đáy mắt tìm xuất huyết võng mạc

C. ☐ Định lượng nồng độ bilirubin máu

D. ☐ Huyết đồ và nồng độ hemoglobin

9 Điểm số Apgar được tính từ 5 yếu tố. Nếu bạn rút gọn xuống còn 2 yếu tố, bạn sẽ chọn 2 yếu tố nào?

A. ☐ Nhịp tim và phản xạ



| IF AT | | | | | |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1 | X | X | X | ★ | 0 |
| C2 | ★ | B | C | D | 4 |
| C3 | X | ★ | C | D | 2 |
| C4 | X | X | ★ | D | 1 |
| C5 | X | ★ | C | D | 2 |
| C6 | X | X | ★ | D | 1 |
| C7 | X | X | ★ | D | 1 |
| C8 | ★ | B | C | D | 4 |
| C9 | X | X | X | ★ | 0 |
| C10 | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 | | | | | |

- B.** ☐ Phản xạ và màu da
C. ☐ Màu da và hô hấp
D. ☒ Hô hấp và nhịp tim

10 Bạn đang chuẩn bị đón một bé sắp sinh ra. Bé có thiếu ối, có băng ghi EFM bất thường và nước ối có phân su vàng đặc. Cần làm gì trước tiên, ngay sau sổ thai? Chọn một câu đúng

- A.** ☐ Dùng Adrenalin và NaHCO₃ sớm
B. ☐ Úp mask, bóp bóng dùng khí trời
C. ☐ Úp mask, bóp bóng dùng oxy 100%
D. ☒ Hút hầu họng, đặt nội khí quản sớm

| IF AT | | | | | |
|----------|---|---|---|---|---|
| C1 | X | X | X | ★ | 0 |
| C2 | ★ | B | C | D | 4 |
| C3 | X | ★ | C | D | 2 |
| C4 | X | X | ★ | D | 1 |
| C5 | X | ★ | C | D | 2 |
| C6 | X | X | ★ | D | 1 |
| C7 | X | X | ★ | D | 1 |
| C8 | ★ | B | C | D | 4 |
| C9 | X | X | X | ★ | 0 |
| C10 | X | X | X | ★ | 0 |
| SCORE:15 | | | | | |